

Số: 26 /BC - PETROLAND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 01 năm 2018

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN Số: 1462 Ngày: 11/01/18

Chuyển: M, CS/K Kính gửi:

Lưu hồ sơ số:

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2017)

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM
- **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ DẦU KHÍ.**
- Trụ sở: 12 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 08 54161020 Fax: 08 54161021
- Vốn điều lệ: 1.000 (Một ngàn) tỷ đồng.
- Mã chứng khoán: PTL.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	660/NQ-PETROLAND	29/06/2017	V/v đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí
2	665/QĐ-PETROLAND	29/06/2017	V/v sửa đổi điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí
3	666/QĐ-PETROLAND	29/06/2017	V/v bầu Trưởng Ban kiểm soát Công ty Petroland nhiệm kỳ 2017-2021

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2017):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Minh Chính	Chủ tịch	29/6/2017	03	100%	

2	Ông Nguyễn Long	Ủy viên	29/6/2017	01	33%	UQ ông Chính
3	Bà Phạm Thúy Nga	Ủy viên	29/6/2017	03	100%	
4	Ông Trần Hữu Giang	Ủy viên	29/6/2017	03	100%	
5	Ông Đinh Việt Thanh	Ủy viên	29/6/2017	03	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: năm 2017, HĐQT tiếp tục giám sát hoạt động của Giám đốc và đề ra những mục tiêu và kế hoạch cho Công ty.

3. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: không.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2017):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-PETROLAND	03/01/2017	V/v thoái vốn tại các dự án và phương án quản lý tòa nhà
2	53/QĐ-PETROLAND	16/01/2017	V/v phê duyệt nâng hệ số các khoản bổ sung
3	54/QĐ-PETROLAND	16/01/2017	V/v phê duyệt mức lương công việc và phụ cấp theo lương công việc
4	55/NQ-PETROLAND	16/01/2017	V/v họp thường kỳ hội đồng quản trị công ty Petroland lần thứ tư năm 2016
5	84/QĐ-PETROLAND	08/2/2017	V/v thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
6	101/QĐ-PETROLAND	20/2/2017	V/v thay đổi Người đại diện phần vốn góp của Công ty Petroland tại Công ty cổ phần Đầu tư Dầu khí Nha Trang
7	105/QĐ-PETROLAND	21/2/2017	V/v hủy Quyết định số 1454/QĐ-PETROLAND ngày 07/10/2013
8	195/NQ-PETROLAND	12/4/2017	V/v họp thường kỳ hội đồng quản trị công ty Petroland lần thứ nhất năm 2017
9	201/QĐ-PETROLAND	13/4/2017	V/v nâng bậc lương theo công việc cho bà Phạm Thúy Nga
10	426/QĐ-PETROLAND	01/6/2017	V/v miễn nhiệm chức danh Phó giám đốc công ty Petroland đối với ông Ngô Phan Hòa Bình
11	662/NQ-PETROLAND	29/6/2017	V/v họp Hội đồng quản trị Công ty Petroland phiên thứ nhất nhiệm kỳ

			2017-2021
12	663/QĐ-PETROLAND	29/6/2017	V/v bầu ông Bùi Minh Chính giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Petroland nhiệm kỳ 2017-2021
13	664/QĐ-PETROLAND	29/6/2017	V/v bổ nhiệm ông Bùi Minh Chính giữ chức danh Giám đốc Công ty Petroland
14	683/QĐ-PETROLAND	05/7/2017	V/v phân công nhiệm vụ phụ trách và giám sát một số lĩnh vực cụ thể cho các thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí
15	706/QĐ-PETROLAND	11/7/2017	V/v xếp lương cho cán bộ
16	717/NQ-PETROLAND	18/7/2017	V/v họp thường kỳ Hội đồng quản trị Công ty Petroland lần thứ hai năm 2017
17	718/QĐ-PETROLAND	18/7/2017	V/v miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty Petroland đối với bà Phạm Thúy Nga
18	719/QĐ-PETROLAND	18/7/2017	V/v giao nhiệm vụ quyền Kế toán trưởng Công ty Petroland đối với bà Đinh Thị Mỹ Linh
19	720/QĐ-PETROLAND	18/7/2017	V/v giao Người đại diện phần vốn góp của Công ty Petroland tại Công ty cổ phần Đầu tư Dầu khí Nha Trang
20	721/QĐ-PETROLAND	18/7/2017	V/v chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty Petroland năm 2017
21	786/QĐ-PETROLAND	28/8/2017	V/v thành lập Ban tái cấu trúc và thoái vốn góp
22	811/QĐ-PETROLAND	11/9/2017	V/v phê duyệt phụ cấp kiêm nhiệm cho cán bộ
23	827/QĐ-PETROLAND	15/9/2017	V/v xếp lương ông Ngô Hồng Minh
24	870/QĐ-PETROLAND	26/9/2017	V/v điều chỉnh phương án thoái vốn góp của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí tại Công ty cổ phần Đầu tư Dầu khí Nha Trang
25	879/QĐ-PETROLAND	27/9/2017	V/v cử bà Phạm Thúy Nga tham gia khóa học Giám đốc điều hành
26	962/NQ-PETROLAND	24/10/2017	V/v họp thường kỳ Hội đồng quản trị Công ty Petroland lần thứ ba năm 2017

3052
CÔNG
CỔ PH
TƯ H
À Đ
AU K
PH

27	1056/QĐ- PETROLAND	5/12/2017	V/v thay đổi Người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty Petroland tại Công ty cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú
28	1058/QĐ- PETROLAND	5/12/2017	V/v phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình Trung tâm Thương mại Tài chính Dầu khí Phú Mỹ Hưng
29	1127/NQ- PETROLAND	27/12/2017	V/v chấp thuận và ủy quyền cho Giám đốc ký Hợp đồng thoái toàn bộ phần vốn của Công ty Petroland tại Công ty cổ phần Đầu tư Dầu khí Nha Trang

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2017):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hoàng Thị Thu Huyền	Trưởng ban	29/6/2017	02	100%	
2	Bà Vũ Thị Châm	Thành viên	29/6/2017	02	100%	
3	Bà Lê Trương Thị Ánh Ngọc	Thành viên	29/6/2017	02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: năm 2017, BKS tiếp tục thực hiện báo cáo giám sát định kỳ, kiểm tra và kiểm soát các hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và đề xuất các biện pháp khắc phục để các hoạt động được tốt hơn để bảo vệ quyền lợi cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: BKS tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Giám đốc và lãnh đạo các phòng, ban nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty và đề xuất biện pháp giải quyết theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: cử nhân sự tham gia các khóa chuyên đề do các cơ quan chuyên môn tổ chức liên quan đến các hoạt động SXKD của Công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2017) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

Stt	Tên tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam		Cổ đông sáng lập	0103021423 Số KHĐT Hà Nội		04/2009		36.014.630	36,01	
2	Tổng Công ty Tài chính CP Dầu khí Việt Nam		Cổ đông sáng lập	0101057919 Số KHĐT Hà Nội		10/2007		10.800		
3	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam		Cổ đông sáng lập	0106000439 Số KHĐT Hà Nội		10/2007		5.705.400	5,71	
4	Công ty CP Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM		Cổ đông sáng lập	4103000747 Số KHĐT TP.HCM		10/2007		1.500.000	1,50	
5	Tổng Công ty Dầu Việt Nam		Cổ đông sáng lập	4104005189 Số KHĐT TP.HCM		10/2007		9.000.000	9,00	
6	Công ty CP Đầu tư tài chính công đoàn Dầu khí Việt Nam		Cổ đông sáng lập	0103017707 Số KHĐT Hà Nội		10/2007		551.600	0,55	
Stt	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đình Việt Thanh	006C083020						13.340.250	13,34	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Ngô Hồng Minh						29/6/2017			Miễn nhiệm
2	Nguyễn Phương Nam						29/6/2017			Miễn nhiệm
3	Phan Nguyễn Hữu Phương						29/6/2017			Miễn nhiệm
4	Bùi Minh Chính		Chủ tịch HĐQT			29/6/2017		30 ngàn		Bầu mới
5	Trần Hữu Giang		Thành viên HĐQT			29/6/2017				Bầu mới
6	Nguyễn Long		Thành viên HĐQT			29/6/2017				Bầu mới
7	Phạm Thúy Nga		Thành viên HĐQT			29/6/2017				Bầu mới

8	Đình Việt Thanh		Thành viên HĐQT		29/6/2017				Bầu mới
II	BAN GIÁM ĐỐC								
1	Bùi Minh Chính		Giám đốc		29/6/2017				
2	Trần Hữu Giang		Phó Giám đốc		25/4/2013				
3	Ngô Phan Hòa Bình					01/6/2017			Miễn nhiệm
III	BAN KIỂM SOÁT								
1	Nguyễn Thanh Cường					29/6/2017	85		Miễn nhiệm
2	Nguyễn Hữu Tùng					29/6/2017			Miễn nhiệm
3	Hoàng Thị Thu Huyền		Trưởng BKS		29/6/2017				Bầu mới
4	Vũ Thị Châm		TV BKS		29/6/2017				Bầu mới



5	Lê Trương Thị Anh Ngọc		TV BKS		29/6/2017				Bầu mới
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Đinh Thị Mỹ Linh		Q.Kế toán trưởng		17/8/2017				Bổ nhiệm

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không.

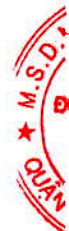
4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2017):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam		Cổ đông sáng lập	0103021423	Sở KHĐT Hà Nội	36.014.630	36,01	
2	Tổng Công ty Tài chính CP Dầu khí Việt Nam		Cổ đông sáng lập	0101057919	Sở KHĐT Hà Nội	10.800		
3	Ngân hàng		Cổ	0106000439	Sở	5.705.400	5,71	

	Đầu tư và Phát triển Việt Nam		đồng sang lập	KHĐT Hà Nội				
4	Công ty CP Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM		Cổ đồng sang lập	4103000747 Sở KHĐT TP.HCM		1.500.000	1,50	
5	Tổng Công ty Dầu Việt Nam		Cổ đồng sang lập	4104005189 Sở KHĐT TP.HCM		9.000.000	9,00	
6	Công ty CP Đầu tư tài chính công đoàn Dầu khí Việt Nam		Cổ đồng sang lập	0103017707 Sở KHĐT Hà Nội		551.600	0,55	
Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đình Việt Thanh	006C083020		024545589	R1-1109 The Everrich, 968 đường 3/2, P.15, Q.10, Tp.HCM	13.340.250	13,34	
STT	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
1	Bùi Minh Chính		Chủ tịch HĐQT			30 ngàn		
1.1	Bùi Thọ Khôi							Cha
1.2	Phạm Thị Minh							Mẹ



1.3	Nguyễn Thị Yên						Vợ
1.4	Bùi Thị Yên Thanh						Con
1.5	Bùi Thọ Minh Tân						Con
1.6	Bùi Minh Tiến						Em trai
1.7	Bùi Minh Phụng						Em gái
1.8	Bùi Thị Sang						Chị gái
1.9	Bùi Minh Tuấn						Anh trai
1.10	Bùi Minh Nguyên						Anh trai
1.11	Bùi Minh Thủy						Anh trai

1.12	Bùi Minh Phương					Chị gái
2	Trần Hữu Giang		Thành viên HĐQT			
2.1	Bùi Thị Yến Phương					Vợ
2.2	Trần Hữu Phúc					Con đẻ
2.3	Trần Hữu Thư					Bố đẻ
2.4	Trần Thị Hải					Mẹ đẻ
2.5	Trần Thị Hạnh					Em ruột
2.6	Trần Thị Hà					Em ruột
3	Nguyễn Long		Thành viên HĐQT			

3.1	Lê Thị Minh Huyền						Vợ
3.2	Nguyễn Lê Minh Khánh						Con đẻ
3.3	Nguyễn Lê Minh Khang						Con đẻ
3.4	Nguyễn Hải						Bố đẻ
3.5	Trần Thúy Mão						Mẹ đẻ
3.6	Nguyễn Linh						Em ruột
4	Phạm Thúy Nga	048C00 7277	TV HĐQT				
4.1	Phạm Kim Chùy						Cha

4.2	Vũ Thị Hằng					Mẹ
4.3	Phạm Văn Tuấn					Chồng
4.4	Phạm Minh Hưng					Con
4.5	Phạm Quang Hải					Con
4.6	Phạm Duy Tân					Em trai
5	Đình Việt Thanh					
5.1	Lâm Nhật Quỳnh Anh					Vợ
5.2	Đình Lâm Quỳnh Chi					Con đẻ
5.3	Đình Cát Minh Anh					Con đẻ

0520
 ĐNC
 Ồ PH
 UH,
 ĐỒ
 U M
 PH

5.4	Đình Hoàng Võ						Bố đẻ
5.5	Trần Thị Sin						Mẹ đẻ
5.6	Đình Việt Trung						Anh ruột
5.7	Đình Thị Viet Hoa						Chị ruột
II	BAN GIÁM ĐỐC						
1	Bùi Minh Chính		Giám đốc				
2	Trần Hữu Giang		Phó Giám đốc				
III	BAN KIỂM SOÁT						
1	Hoàng Thị Thu Huyền		Trưởn g BKS				
1.1	Hoàng Huy Khánh			Đã mất			Bố đẻ
1.2	Phan Thị Hiên						Mẹ đẻ
1.3	Hoàng Huy Thành						Em trai

1.4	Hoàng Huy Công						Em trai
2	Vũ Thị Châm						
2.1	Nguyễn Kiều Hưng						Chồng
2.2	Nguyễn Vũ Trâm Anh						Con đẻ
2.3	Nguyễn Vũ Minh Anh						Con đẻ
2.4	Vũ Anh Đào						Bố đẻ
2.5	Vũ Thị Thành						Mẹ đẻ
2.6	Vũ Văn Duẩn						Anh ruột
2.7	Vũ Thị Lượ						Chị ruột
3	Lê Trương Thị Ánh Ngọc						
3.1	Trương Thị Thiều						Mẹ
3.2	Lê Ngọc Sang						Ba đẻ

4087
 TY
 AN
 TÂN
 THỊ
 HÍ
 CHỈ M

3.3	Lê Thanh Hoàng					Anh ruột
3.4	Lê Trương Ngọc yển					Chị ruột
3.5	Lê Trương Hồng Hạnh					Chị Ruột
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG					
1	Đinh Thị Mỹ Linh			Q.Kế toán trưởng		
1.1	Đinh Văn Tường					
1.2	Đoàn Thị Đào					
1.3	Lương Quốc Minh					
1.4	Lương Tuyết Doanh					

1.5	Lương Gia Hào				
1.6	Đinh Thị Mỹ Duyên				
1.7	Đinh Văn Tân				



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: không.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UV HĐQT;
- BanGD;
- BKS;
- Lưu: VT, HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Bùi Minh Chính

